

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ HÀNH TRÌNH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ HÀNH TRÌNH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM TRIP EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINTRIP JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108037661

3. Ngày thành lập: 26/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 17 ngách 25/76 đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02471 088 488

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo	7310
2.	Giáo dục mầm non	8510
3.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tổng hợp	6312
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
5.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
6.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Không thực hiện các hoạt động ngân hàng	6499
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, Môi giới	4610
9.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
10.	Cho thuê xe có động cơ chi tiết: cho thuê ô tô. Cho thuê xe có động cơ	7710
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại (trừ môi giới bất động sản)	7490

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (Máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
13.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
14.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
18.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn xe có động cơ	4511
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa điện ô tô (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện).	3312
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
28.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan: dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác	4661
29.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
30.	Bán buôn tổng hợp	4690
31.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự và an toàn xã hội)	4764
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
35.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

36.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống). Đại lý xe có động cơ	4513
37.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)	4520
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ. Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống). Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ.	4530(Chính)
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, đường hàng không và hóa lỏng khí để vận chuyển)	5229
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
43.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
44.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
45.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
46.	Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VIỆT ANH	Xóm 2, thôn Cát Lại, , Xã Bình Nghĩa, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	40,000	168258819	
			Tổng số	20.000	200.000.000	40,000		
2	LÊ PHƯƠNG	Ngọc Trúc, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	50,000	025083000003	
			Tổng số	25.000	250.000.000	50,000		
3	BÙI THỊ THANH	Số 20 ngõ 48 đường Thanh Bình , Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	017000547	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000		
4	BÙI VĂN VIỆT	Khu 20, , Xã Tứ Xã, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	131655038	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	--	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ PHƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 04/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 025083000003

Ngày cấp: 25/10/2012

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ngọc Trúc, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 17 Ngách 25/76 đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội